TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐĂK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Hoàng Thị Thanh;

2) Ông Nguyễn Duy Chấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 73/2024/HS-ST, ngày 13/9/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2024/QĐXXST-HS, ngày 13/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá L, sinh năm 1994, tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Bon Ph, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá Th, sinh năm 1970 và con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1962; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị, em; tiền án: 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; cụ thể: Tại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 1909/QĐ-UBND, ngày 31/12/2007 của Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước buộc L chấp hành 18 tháng về hành vi: "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 30/04/2009, đã chấp hành xong (được coi là chưa có tiền sự); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2015/HSST, ngày 04/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 04/5/2016, chấp hành xong hình phạt (nhưng chưa được xóa án tích); Tại quyết định áp dụng biện pháp biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/2017/QĐ-TA, ngày 27/06/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông buộc Nguyễn Bá L chấp hành 18 tháng về hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy. Ngày 21/01/2019, chấp hành xong (chưa được xóa tiền sự); Tại quyết định áp dụng biện pháp biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 11/2019/QĐ-TA, ngày 05/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông buộc Nguyễn Bá L chấp hành 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó bỏ trốn (chưa được xóa tiền sự); Tại bản án hình sự sơ thẩm số 79/2021/HSST, ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 02 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HSST, ngày 10/05/2022 của Tòa án nhân dân Tp. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai bản án (bản án hình sự sơ thẩm số 79/2021/HSST, ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông) buộc bị cáo phải chấp hành 03 năm tù. Ngày 02/02/2024, chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/6/2024 đến ngày 15/6/2024 chuyển tạm giam, Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil. Có mặt.

2. Điểu L1, sinh năm: 2002, tại tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Bon Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: M'Nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Điểu Q (đã chết); con bà: Thị D, sinh năm 1978; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị, em; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại quyết định xử lý vi phạm hành chính số 26/QĐ-XPHC, ngày 24/4/2021 của Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ vào sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tuy Đức chưa tiến hành giao quyết định cho bị cáo theo quy định (được coi là chưa có tiền sự); bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2024, Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Điểu L*: Bà Bùi Thị H và bà Vi Thị A – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Đăk Nông. Có đơn xin xét xử vắng nặt

3. Bị hại:

- Chị Triệu Thị M, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 04, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Anh Vũ Chí D, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có mặt;

4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Nhật B, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

- Ông Thái Bá Q, sinh năm 1965

Địa chỉ: Đội 5, công ty C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt

- Bà Đậu Thị D, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn 04, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

5. Người chứng kiến:

- Anh Lương Linh Ph, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu xài, nên Nguyễn Bá L rủ Điểu L1 đến huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tìm tài sản của người dân để trộm cắp thì Điểu L1 đồng ý. Từ ngày 03/6/2024 đến ngày 04/6/2024, L và L1 đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

* Vụ thứ nhất: Vào ngày 03/6/2024, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, gắn biển số 48F7 – 02xx (xe mượn của đối tượng tên T, chưa xác định được nhân thân, lai lịch, còn biển số L nhặt được ở tiệm phế liệu), chở L1 đến nhà nghỉ T tại thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để nghỉ. Đến khoảng 07 giờ ngày 03/6/2024, L điều khiển xe mô tô chở L1 đi dọc theo đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì L và L1 phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, biển số 48E1 - 146.xx của anh Vũ Chí D đang để ở phía sau nhà của anh Lương Linh Ph không có người trông coi, nên L đi đến mở khóa (chìa khóa đang cắm sẵn ở ổ khóa) nổ máy rồi điều khiển xe mô tô biển số 48E1 - 146.xx, còn L1 điều khiển xe mô tô gắn biển số 48F7 – 02xx đi đến thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước cất giấu xe mô tô biển số 48E1 - 146.xx, sau đó đã bị mất xe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS, ngày 11/06/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu trắng xám, biển số 48E1 - 146.xx, có giá trị là 10.000.000 đồng.

***** Vụ thứ hai: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2024, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, gắn biển số 47H4 – 44xx (biển số do L nhặt được ở tiệm phế liệu) chở L1 đến nhà nghỉ T tại thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để nghỉ. Đến khoảng 07 giờ ngày 04/6/2024, L điều khiển xe mô tô chở L1 đi đến thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện trước trạm y tế xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông có nhiều xe mô tô nhưng không có người trông coi. L điều khiển xe đi vào đường bê tông rồi dừng lại và đứng cảnh giới còn L1 đi đến vị trí xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng, biển số 48E1 - 430.xx của chị Triệu Thị M rồi dắt xe ra đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) được khoảng 100m, L1 rút dây khóa điện, khởi động và điều khiển xe, còn L điều khiển xe mô tô gắn biển số 47H4 – 44xx đi về xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, L trả xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, gắn biển số

47H4 – 44xx cho T. Đến ngày 06/6/2024, khi L và L1 đang sử dụng xe mô tô biển số 48E1-430.xx thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt giữ L, còn L1 bỏ trốn thoát.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS, ngày 11/6/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển số 48E1 - 430.xx, có giá trị là 12.000.000 đồng. *(Bút lục: 52-55)*

Bản cáo trạng số: 71/CT-VKS(ĐM), ngày 10/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá L về tội: *"Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS) và Điểu L1 về tội: *"Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan.

Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Bá L và Điểu L1 thỏa thuận liên đới bồi thường cho bị hại là anh Vũ Chí D số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Bá L về tội: "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Điểu L1 về tội: "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX).

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá L 03 năm đến 04 năm tù

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 và Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự đề nghị, xử phạt bị cáo Điểu L1 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết vấn đề trách nhiệm dân sự và vấn đề xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Điểu L1 đề nghị tòa án cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điêu 51 Bộ luật hình sự và mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại và toàn bộ chứng cứ, tài liệu có lưu trong hồ sơ vụ án. Từ các căn cứ nêu trên, HĐXX đã có căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/6/2024 đến ngày 04/6/2024, Nguyễn Bá L và Điểu L1 đã lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của 02 bị hại với tổng số tiền là 22.000.000 đồng tại địa bàn huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, cụ thể:

* Vụ thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 03/6/2024, tại thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, L và L1 đã lén lút trộm cắp của anh Vũ Chí D xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, biển số 48E1-146.xx, có giá trị là 10.000.000 đồng.

* Vụ thứ hai: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/6/2024, tại thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, L và L1 đã lén lút trộm cắp của gia đình chị Triệu Thị M xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển số 48E1- 430.xx, có giá trị là 12.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá L đã phạm vào tội: *"Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Điểu Long phạm vào tội: "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm."

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L1 là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và nhân thân các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Bá L, Điểu L1 thực hiện hai lần hành vi trộm cắp, nên các Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo L là người có nhân thân rất xấu. Bị cáo Điểu L1 sau khi phạm tội đã bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan điều tra.

[5]. Về tính chất hành vi của các bị cáo:

Các bị cáo là công dân có đầy đủ nhận thức pháp luật để biết được quyền tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, HĐXX xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để các bị cáo cải tạo, học tập, trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa chung

[6]. Về vai trò và nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người nảy sinh ý định, rủ rê, lôi kéo bị cáo Điểu L1, và cả hai đều đóng vai trò là người thực hành.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc thỏa thuận các bị cáo L, Điểu L1 liên đới bồi thường cho anh D số tiền 10.000.000 đồng.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển số 48E1- 430.xx; 01 bóp da màu nâu; 01 giấy phép lái xe số 671179000197 tên Triệu Thị M; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 2323050000387 tên Triệu Thị M; 01 bảo hiểm Y Tế số 6720773786 tên Triệu Thị M cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, biển số 48E1 - 146.xx; biển số 48F7 – 02xx; biển số 47H4 – 44xx, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã áp dụng các biện pháp truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xử lý là phù hợp.

[9]. Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người cho bị cáo L mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá L, Điểu L1 phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

1.1. Áp dụng điểm g khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 2 điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 06/6/2024.

1.2. Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51; điểm g khoản 2 điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Điểu L1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 20/6/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Bá L, Điểu L1 thỏa thuận liên đới bồi thường cho bị hại là anh Vũ Chí D số tiền là 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, và kể từ ngày anh Vũ Chí D có đơn yêu cầu thi hành án mà các Bị cáo không thực hiện nghĩa bồi thường, thì áp dụng khoản Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển số 48E1- 430.xx; 01 bóp da màu nâu; 01 giấy phép lái xe số 671179000197 tên Triệu Thị M; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 2323050000387 tên Triệu Thị M; 01 bảo hiểm Y Tế số 6720773786 tên Triệu Thị M cho chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Bá L, Điểu L1 phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phân nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Dương Hà Ngân